

Số: 22 /TB-TTr

Sóc Trăng, ngày 10 tháng 5 năm 2019

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với Chủ tịch UBND huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ Khoản 2 Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010 và Công văn số 962/PC-VP ngày 16/4/2013 của Văn phòng UBND tỉnh Sóc Trăng thông báo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc chấp thuận chọn hình thức công khai kết luận thanh tra.

Ngày 12/4/2019, Chánh Thanh tra tỉnh đã ban hành Kết luận thanh tra số 07/KL-TTr về việc Kết luận thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện pháp luật trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với Chủ tịch UBND huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 25/4/2019 Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Công văn số 755/UBND-NC về việc xử lý sau thanh tra đối với Kết luận thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện pháp luật trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với Chủ tịch UBND huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Thanh tra tỉnh Sóc Trăng thông báo công khai những nội dung cơ bản của Kết luận thanh tra số 07/KL-TTr ngày 12/4/2019 về việc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với Chủ tịch UBND huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng như sau:

I. Nội dung thanh tra:

Nội dung Kế hoạch thanh tra của Đoàn thanh tra theo Quyết định số 14/QĐ-TTr ngày 20/02/2019 của Chánh Thanh tra tỉnh Sóc Trăng về việc thanh tra trách nhiệm thực hiện quy định của pháp luật trong công tác thanh tra, về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với Chủ tịch UBND huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng bao gồm:

1. Về trách nhiệm của Người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

1.1. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Công tác tiếp công dân

b) Công tác tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

c) Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

d) Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao

đ) Việc tổ chức thực hiện thông báo giải quyết tố cáo, quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật

e) Các vụ việc tồn đọng kéo dài chưa giải quyết, chưa tổ chức thực hiện xong.

1.2. Công tác thanh tra trách nhiệm thực hiện Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân

1.3. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân

a) Việc xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo

b) Nội dung, hình thức, địa điểm, thời gian, đối tượng được tuyên truyền và đánh giá hiệu quả mức độ phù hợp với đặc thù của tổ chức và hoạt động của từng đơn vị; chất lượng, kết quả đạt được qua việc tuyên truyền

1.4. Công tác tổ chức cán bộ, việc thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ làm công tác thanh tra, tiếp công dân.

1.5. Việc tổ chức thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh sau kết luận thanh tra việc thực hiện Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân.

2. Về trách nhiệm của Người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng và các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

2.1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng;

2.2. Việc xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng;

2.3. Việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng;

2.4. Việc xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; việc xử lý trách nhiệm, thu hồi và yêu cầu bồi thường trong các vụ việc vi phạm quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn (nếu có);

2.5. Việc thực hiện Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ ban hành kèm theo Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng của cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức;

2.6. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ về việc quy định các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi công tác đối với cán bộ,

công chức, viên chức, nay được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ;

2.7. Việc kê khai, công khai bản kê khai, xác minh, công khai kết quả xác minh tài sản thu nhập theo quy định tại Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập;

2.8. Việc thực hiện thẩm quyền thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý;

2.9. Việc thực hiện cải cách hành chính của đơn vị;

2.10. Việc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng của đơn vị.

II. Kết luận:

1. Những ưu điểm trong việc thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

1.1. Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của huyện Trần Đề đã được quan tâm đúng mức. Đến nay, cơ bản mô hình, tổ chức tiếp công dân đã được triển khai thực hiện theo quy định. Lãnh đạo UBND cấp huyện, cấp xã đã thực hiện việc công bố công khai lịch tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo, bố trí nơi tiếp công dân riêng và cử cán bộ làm công tác tiếp công dân. Tại địa điểm tiếp dân với việc tuyên truyền phổ biến pháp luật, qua đó đã hạn chế số lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo.

Nhìn chung, UBND huyện có bám sát các quy định của pháp luật liên quan đến việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; các quy định về trình tự, thủ tục thực hiện khá đầy đủ (thể hiện trên hồ sơ).

1.2. Về công tác phòng, chống tham nhũng

Lãnh đạo đơn vị có quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật. Ban hành khá đầy đủ các văn bản chỉ đạo thực hiện; xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị; tổ chức thực hiện công khai minh bạch các nội dung pháp luật quy định; triển khai thực hiện khá đầy đủ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí.

2. Những hạn chế, tồn tại trong việc thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

2.1. Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

a. Công tác tiếp công dân

- Ban Tiếp công dân huyện Trần Đề chưa ghi đầy đủ phân hướng dẫn xử lý khi tiếp công dân. Chưa niêm yết quy trình tiếp công dân, quy trình xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và quy trình giải quyết khiếu nại, quy trình giải quyết tố cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Tiếp công dân năm 2013.

- Tiếp công dân định kỳ chưa thực hiện đúng theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Thông tư số 06/2014/TT-TTCP, ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân.

b. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

- Về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại, Chủ tịch UBND huyện Trần Đề chưa ban hành 04 Thông báo việc thụ lý giải quyết vụ việc và quyết định giao nhiệm vụ xác minh chưa đảm bảo quy định tại Điều 5 và Điều 7 Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 Quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

- Vụ việc khiếu nại của bà Trần Thị Ánh được Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng giải quyết lần hai nhưng Chủ tịch UBND huyện Trần Đề thụ lý giải quyết là chưa đảm bảo quy định tại khoản 7 Điều 11 Luật Khiếu nại năm 2011.

- Vụ việc khiếu nại việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của bà Nguyễn Thị Phấn và ông Phạm Hồng Đức, Chủ tịch UBND huyện Trần Đề chưa ban hành Thông báo việc thụ lý giải quyết vụ việc và quyết định giao nhiệm vụ xác minh là chưa đảm bảo về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại quy định tại Điều 5, Điều 7 Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 Quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

Chủ tịch UBND huyện giao cho Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện thẩm tra, xác minh vụ việc khiếu nại việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của bà Nguyễn Thị Phấn và ông Phạm Hồng Đức là chưa đảm bảo quy định tại Điều 25 Luật Khiếu nại năm 2011.

Chủ tịch UBND huyện Trần Đề ban hành quyết định giải quyết lần đầu của bà Nguyễn Thị Phấn và ông Phạm Hồng Đức không căn cứ Luật Khiếu nại và các văn bản hướng dẫn thi hành chưa đảm bảo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 22 Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 Quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

- Việc giải quyết yêu cầu thẩm tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Lâm Sai, bà Trần Thị Trọng, ông Nguyễn Văn Ngợi, ông Mạch Thái Quý và ông Nguyễn Thanh Tú, Chủ tịch UBND huyện Trần Đề giải quyết ban hành 05 quyết định thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà chưa có kết luận của Thanh tra huyện Trần Đề là chưa đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật Khiếu nại năm 2011 và khoản 3 Điều 106 Luật Đất đai năm 2013.

- Còn lại chưa giải quyết 43 vụ, trong đó có 01 vụ khiếu nại xin lại đất ở; 03 vụ khiếu nại việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và 39 vụ yêu cầu thẩm tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Chủ tịch

UBND huyện giao cho Trường phòng Tài nguyên và Môi trường huyện thẩm tra, xác minh là chưa đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật Khiếu nại năm 2011 và khoản 3 Điều 106 Luật Đất đai năm 2013. Hầu hết các vụ việc còn lại đều quá thời hạn giải quyết quy định tại Điều 28 Luật Khiếu nại năm 2011.

c. Về trách nhiệm của Thủ trưởng các phòng chuyên môn giúp Chủ tịch UBND huyện tiến hành kiểm tra, xác minh, kết luận, kiến nghị việc giải quyết vụ việc

- Thanh tra huyện: Chánh Thanh tra huyện Trần Đề chưa ban hành quyết định thành lập Đoàn xác minh hoặc Tổ xác minh vụ khiếu nại của bà Trần Thị Ánh và vụ bà Thạch Thị Lan là chưa đảm bảo quy định tại Điều 7, Điều 8 Thông tư số 07/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 và việc báo cáo kết quả xác minh khiếu nại của bà Trần Thị Ánh chưa đúng mẫu và không có nội dung kiến nghị Chủ tịch UBND huyện Trần Đề ban hành quyết định đình chỉ việc giải quyết khiếu nại là chưa đảm bảo quy định tại Điều 18, Điều 19 Thông tư số 07/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013.

- Phòng Tài nguyên & Môi trường huyện: Trưởng Phòng Tài nguyên & Môi trường huyện Trần Đề chưa ban hành quyết định thành lập Đoàn xác minh hoặc Tổ xác minh của 02 vụ khiếu nại việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất là chưa đảm bảo quy định tại Điều 7, Điều 8 Thông tư số 07/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013. Việc tham mưu Chủ tịch UBND huyện giải quyết yêu cầu thẩm tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của 56 vụ, không có kết luận của Chánh Thanh tra huyện mà kiến nghị Chủ tịch UBND huyện thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là chưa đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật Khiếu nại năm 2011 và khoản 3 Điều 106 Luật Đất đai năm 2013.

d. Các vụ việc đã có văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh nhưng đến nay chưa thực hiện xong

Chủ tịch UBND huyện Trần Đề chỉ đạo, tổ chức thực hiện chưa xong văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh đối với vụ việc của ông Phạm Hồng Đức, vụ bà Nguyễn Thị Phấn và vụ bà Lê Thị Trương, khiếu nại quyết định kỷ luật của bà Trương.

e. Các vụ việc phức tạp, khó khăn thuộc thẩm quyền của địa phương

Chủ tịch UBND huyện Trần Đề chỉ đạo, tổ chức thực hiện chưa xong quyết định giải quyết tranh chấp đất đai lần đầu giữa ông Nguyễn Thành Lập với ông Trần Thanh Long.

g. Công tác thanh tra trách nhiệm thực hiện Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân

Về trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra, Thanh tra huyện thực hiện chưa đầy đủ và đảm bảo theo Thông tư 05/2014/TT-TTCT ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra, không có thông báo công khai kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 39 Luật Thanh tra và Điều 46 của Nghị định số

86/2011/NĐ-CP, ngày 22/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.

h. Về tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo

Về đối tượng, thành phần tham dự tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo còn hẹp, chưa mở rộng đối tượng tuyên truyền cho công dân, tổ chức theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Thông tư số 04/2013/TT-TTCP ngày 29/7/2013 và khoản 3, Điều 19 Thông tư số 05/2013/TT-TTCP ngày 29/7/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định về thẩm quyền, nội dung thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tố cáo.

2.2. Về công tác phòng, chống tham nhũng

- Việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện trong thời gian qua chưa được thường xuyên, vẫn còn hạn chế nhất định.

- Kết quả thực hiện công tác tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng thời gian qua chưa được ghi nhận bằng văn bản cụ thể.

- Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018 của một số đơn vị chưa phù hợp với quy định.

- Đơn vị chưa ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ và Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

- Công tác minh bạch tài sản, thu nhập cá nhân có một số nội dung thực hiện chưa đúng theo quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

- Về trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra có một số nội dung chưa thực hiện hoặc có thực hiện nhưng chưa chính xác, đầy đủ theo quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ.

- Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng chưa đúng thời gian theo quy định tại Công văn số 1589/CTUBND-HC ngày 18/11/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng.

III. Kiến nghị

Nhằm tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo quản lý điều hành, phát huy những mặt đạt được và chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế; góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của đơn vị, Chánh Thanh tra tỉnh đề nghị Chủ tịch UBND huyện Trần Đề quan tâm thực hiện một số mặt công tác như sau:

1. Đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Quan tâm chỉ đạo Ban Tiếp công dân huyện ghi đầy đủ phần hướng dẫn xử lý khi tiếp công dân, niêm yết quy trình tiếp công dân, quy trình xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và quy trình giải quyết khiếu nại, quy trình

giải quyết tố cáo, niêm yết quyền và nghĩa vụ của người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Tiếp công dân năm 2013.

- Chỉ đạo Ban Tiếp công dân huyện tiếp công dân định kỳ thực hiện đúng theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Thông tư số 06/2014/TT-TTCP, ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân.

- Việc thông báo thụ lý giải quyết vụ việc và quyết định giao nhiệm vụ xác minh thực hiện về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại quy định tại Điều 5, Điều 7 Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 Quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

- Giao thẩm tra, xác minh vụ việc khiếu nại theo quy định tại Điều 25 Luật Khiếu nại năm 2011.

- Ban hành quyết định giải quyết khiếu nại theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 22 Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 Quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

- Giải quyết yêu cầu thẩm tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật Khiếu nại năm 2011 và khoản 3 Điều 106 Luật Đất đai năm 2013.

- Giao thẩm tra, xác minh 43 vụ còn lại trong đó, có 01 vụ khiếu nại xin lại đất ở; 03 vụ khiếu nại việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và 39 vụ yêu cầu thẩm tra việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật Khiếu nại năm 2011 và khoản 3 Điều 106 Luật Đất đai năm 2013.

- Chỉ đạo Chánh Thanh tra huyện Trần Đề thực hiện trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại theo quy định tại Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 và Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016.

- Chỉ đạo Trưởng Phòng Tài nguyên & Môi trường huyện Trần Đề tham mưu UBND huyện giải quyết việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phải có kết luận của Thanh tra theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật Khiếu nại năm 2011 và khoản 3 Điều 106 Luật Đất đai năm 2013.

- Chỉ đạo Chánh Thanh tra huyện Trần Đề thực hiện trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra theo Thông tư 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra và thông báo công khai kết luận theo quy định tại Điều 39 Luật Thanh tra và Điều 46 của Nghị định số 86/2011/NĐ-CP, ngày 22/9/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.

- Sớm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh đối với vụ việc của ông Phạm Hồng Đức, vụ bà Nguyễn Thị Phấn và vụ bà Lê Thị Trương, khiếu nại quyết định kỷ luật của bà Trương và tổ chức thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai lần đầu giữa ông Nguyễn Thành Lập với ông Trần Thanh Long.

- Quan tâm, chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Luật Thanh tra, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

2. Đối với công tác phòng, chống tham nhũng

Ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc quan tâm nghiên cứu, đồng thời tham mưu cho UBND huyện thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định như:

- Thanh tra huyện: Phát huy vai trò tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện trong việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng; thực hiện các báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định tại Công văn số 1589/CTUBND-HC ngày 18/11/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng; đảm bảo thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra theo quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-TTCTP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ.

- Phòng Tư pháp: Với vai trò là cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của huyện cần phát huy vai trò tham mưu cho Lãnh đạo UBND trong công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn.

- Phòng Tài chính- Kế hoạch phối hợp với các phòng, ban chuyên môn trực thuộc và UBND các xã, thị trấn rà soát, điều chỉnh đối với các Quy chế chi tiêu nội bộ thống nhất với nhau trong việc xác định khoảng cách giữa điểm đi và điểm đến để làm căn cứ thanh toán chế độ công tác phí và đảm bảo phù hợp với quy định.

- Phòng Nội vụ, Thanh tra huyện quan tâm phối hợp các cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức thực hiện tốt công tác minh bạch tài sản, thu nhập cá nhân theo quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-TTCTP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ; tham mưu cho UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ và Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phòng Tài nguyên và môi trường và UBND thị trấn Trần Đề chấn chỉnh một số thiếu sót như đã nêu trên.

IV. Kiến nghị biện pháp xử lý

Trên cơ sở kết quả thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố và phòng, chống tham nhũng đối với Chủ tịch UBND huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng, Chánh thanh tra tỉnh, kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh, chỉ đạo, xử lý như sau:

1. Xử lý trách nhiệm

- Chủ tịch UBND huyện Trần Đề rút kinh nghiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo người có trách nhiệm thuộc quyền quản lý của mình, trong việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng liên quan đến những hạn chế, thiếu sót được nêu tại Phần III Mục 2 của kết luận.

- Chủ tịch UBND huyện Trần Đề tổ chức họp rút kinh nghiệm, chấn chỉnh đối với Ban tiếp công dân, Thanh tra huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan, trong việc tham mưu, thực hiện về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng liên quan đến những hạn chế, thiếu sót được nêu tại Phần III Mục 2 của kết luận.

2. Chấn chỉnh khắc phục trong công tác quản lý

Nhằm tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo quản lý điều hành, phát huy những mặt đạt được và chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại đơn vị, đề nghị Chủ tịch UBND huyện Trần Đề tiếp tục phát huy những mặt đạt được, đồng thời trong thời gian tới chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót được nêu tại Phần III Mục 2 của kết luận.

V. Văn bản chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh

Ngày 25/4/2019, Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Văn bản số 755/UBND-NC về việc xử lý sau thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với Chủ tịch UBND huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Trên đây là Thông báo Kết luận thanh tra của Thanh tra tỉnh Sóc Trăng về việc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với Chủ tịch UBND huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng./.

KI. CHÁNH THANH TRA
P.CHÁNH THANH TRA

Nơi nhận:

- Chánh Thanh tra tỉnh(để b/cáo);
- Phòng TTr GQKN,TC1;
- PTCN;GS,KT&XLSTTr;
- Công TTĐT TTr tỉnh;
- Lưu VP, Hsơ TTr



Lê Văn Đạt